

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 128/2022/HS-ST

Ngày 11/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Môn.

2. Ông Nguyễn Văn Tư.

- Thư ký phiên tòa: Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án thành phố B .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Giang. Tòa án nhân dân thành phố B , tỉnh Bắc Giang xét xử phiên tòa trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 126/2022/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2022/QĐST-HS ngày 29/7/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn Ph1** , sinh năm 1982; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn YT , xã YH , huyện VY , tỉnh Yên Bái; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 3/12; Bỏ: Trần Văn N , sinh năm 1948; Mẹ: Trần Thị N1 , sinh năm 1952 (đã chết); Gia đình có 5 anh em, Bị cáo là thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị H , sinh năm 1986; Có 03 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị cáo Trần Văn Ph1 có mặt tại điểm cầu thành phần là Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

*** Bị hại:** Công ty LS .

Địa chỉ: Số 08, đường NH , phường HVT , thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Anh Lương Minh T1 , sinh năm 1989, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn PD , xã PH, huyện TY , tỉnh Bắc Giang.

** Người chứng kiến:*

- Ông Lương Thành V2 , sinh năm 1979, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 3, phường MĐ, thành phố B , tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Ph1 , sinh năm 1982 trú tại thôn YT , xã YH , huyện VY , tỉnh Yên Bái thuê trọ tại tổ dân phố My Điện 2, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 23 giờ ngày 10/5/2022, Ph1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu DETECH, biển kiểm soát 98H7 – 3693 đi từ Ph1 trọ đến thành phố B mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi đến khu vực công trường xây dựng của Công ty LS tại tổ 4, phường MĐ , thành phố B , Ph1 quan sát thấy không có người trông coi nên dựng xe ở rìa đường rồi đi bộ vào bên trong thì thấy có nhiều tấm cốt pha bằng kim loại kích thước khác nhau. Ph1 lần lượt bê được 15 tấm cốt pha ra vị trí để xe mô tô. Ph1 đặt lên những tấm cốt pha lên yên xe mô tô, buộc lại rồi chở đi bán. Khi Ph1 điều khiển xe đi đến khu vực trước cửa số nhà 262, đường MĐ thuộc Tổ 1, phường MĐ , thành phố B thì bị Công an phường MĐ tuần tra phát hiện lập biên bản thu giữ tang vật gồm: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH, màu nâu, biển kiểm soát 98H7 - 3693 và 15 tấm ván cốt pha bằng sắt (gồm 04 tấm có kích thước 1,5 x 0,3 x 0,05m, mỗi tấm có khối lượng 15kg và 11 tấm có kích thước 1,2 x 0,2 x 0,05m, mỗi tấm có khối lượng 9kg); 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn Ph1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12. Ph1 khai nhận số tấm cốt pha này là do Ph1 trộm cắp sau đó vận chuyển đem đi bán thì bị phát hiện.

Ngày 11/5/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường vụ trộm cắp; tiến hành cho Ph1 tự xác định vị trí trộm cắp, kết quả Ph1 tự xác định đúng vị trí trộm cắp 15 tấm ván cốt pha bằng sắt; tiến hành cho Ph1 tự bê các tấm ván cốt pha, kết quả Ph1 thực hiện thuận thực động tác dùng hai tay bê và xách các tấm ván cốt pha như Bị cáo đã khai.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã yêu cầu định giá tài sản. Kết luận định giá tài sản số 78/KL-HĐĐG ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố B kết luận:

- 11 tấm cốt pha thép có kích thước như nhau (dài x rộng x cao) là (1,2 x 0,2 x 0,05) mét, mỗi tấm có trọng lượng 15kg, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 11/5/2022 là 15.000 đồng/01kg x (9 kg x 11) = 1.485.000 đồng.

- 04 tấm cốt pha thép có kích thước như nhau (dài x rộng x cao) là (1,5 x 0,3 x 0,05) mét, mỗi tấm có trọng lượng 9kg, đã qua sử dụng, có giá trị tại thời điểm ngày 11/5/2022 là 15.000 đồng/01kg x (15 kg x 4) = 900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 2.385.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Ngày 09/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại Công ty LS tổng số 15 tấm cốt pha bằng sắt đã thu giữ. Anh Lương Minh T1, Chỉ huy trưởng công trình là đại diện theo ủy quyền của Công ty LS không yêu cầu bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn Ph1 đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Tại Cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Trần Văn Ph1 về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Ph1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận định giá tài sản. Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Bị cáo đề nghị được xin lại chiếc điện thoại và thẻ căn cước công dân.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Ph1 từ 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 11/5/2022. Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH, màu nâu, biển kiểm soát 98H7-3693.

- Trả lại cho bị cáo Ph1 : 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn Ph1 ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Văn Ph1 : Không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Bị hại, người chứng kiến được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 10/5/2022, Trần Văn Ph1 trộm cắp tại công trường xây dựng ở tổ 4, phường MĐ , thành phố B tổng số 15 tấm ván cốt pha bằng sắt của Công ty LS sau đó vận chuyển đem đi bán thì bị Công an phường MĐ , thành phố B phát hiện lập biên bản thu giữ vật chứng. Tổng trị giá tài sản mà Ph1 trộm cắp là 2.385.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là sai, nhưng vẫn thực hiện, lỗi của bị cáo là cố ý. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ . Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy, Bản cáo trạng số 128/CT-VKS ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố bị cáo Trần Văn Ph1 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về nhân thân: Trước khi bị xét xử ngày hôm nay, bị cáo chưa bị Tòa án nào xét xử về một tội gì bằng bản án có hiệu lực pháp luật, chưa bị Cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý hành chính.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân. Bị cáo khai nhận bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục riêng, Ph1 ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH, màu nâu, biển kiểm soát 98H7-3693, là tài sản của bị cáo tuy nhiên bị cáo đã sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn Ph1 ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2; khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1.1. Xử phạt bị cáo Trần Văn Ph1 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/5/2022.

1.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu DETECH, màu nâu, biển kiểm soát 98H7-3693.

- Trả lại cho bị cáo Ph1 : 01 thẻ căn cước công dân mang tên Trần Văn Ph1 ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, đã qua sử dụng nhưng cần tạm giữ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, đã qua sử dụng để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn Ph1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố B ;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố B ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã YH , huyện VY , tỉnh Yên Bái;
- Lưu Hồ sơ vụ án; Văn Ph1 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Đình Hưng